

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH GIANG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày: 27/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Xuân Trường
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Huy Diệu
Ông Trịnh Viết Xây

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 15/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS, ngày 15/6/2022, đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị L; vợ Trần Thị Y và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, Hải Dương xử phạt 25 tháng tù cho hưởng án treo về tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 28/01/2020. Ngày 22/6/2017 bị Công an huyện Ninh Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 09/6/2017. Ngày 31/3/2022 bị Công an huyện Ninh Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Hủy hoại tài sản người khác với tổng số tiền 5.000.000 đồng, chấp hành xong ngày 06/4/2022. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/3/2022 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Chị Bùi Thị N, sinh năm 1987 và anh Phạm Văn K, sinh năm 1983 - Địa chỉ: Thôn Cáp, xã Hồng Dụ, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (chị N ủy quyền cho anh K tham gia tố tụng) - Vắng mặt.

Bà Hà Thị N và ông Hà Năng T, sinh năm 1975 - Địa chỉ: Thôn La Tiến, xã Tân Hương, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (bà N ủy quyền cho T tham gia tố tụng) - Có mặt.

Bà Đào Thị P, sinh năm 1978 và ông Lê Lương L, sinh năm 1969 - Địa chỉ: Thôn Mai Xá, xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương (bà P ủy quyền cho ông L tham gia tố tụng)- Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1991 - Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương - Có mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn T đã thực hiện 03 hành vi phạm tội tại địa bàn huyện Ninh Giang, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Sáng ngày 07/10/2021 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô Wave anpha BKS 34F1-164.82 đi từ nhà sang địa bàn huyện Ninh Giang mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 8 giờ 30 phút cùng ngày khi đi qua khu vực cổng chào huyện Ninh Giang hướng về cầu Me, đi được khoảng 100m thì rẽ trái đi qua cầu khoảng 1km, đi qua cổng làng thôn Cáp - xã Hồng Dụ thì thấy một ngôi nhà đóng cửa bên tay trái (*sau này biết là nhà anh Nguyễn Văn K*) thấy nhà không có người, T đi ra cổng làng rẽ phải khoảng 50m, để xe ở cổng cạnh ruộng rồi đi bộ quay lại, trèo qua tường bao ngôi nhà bỏ hoang ngay cổng làng đi sang phía sau nhà anh K, thấy phía sau nhà được bịt kín bằng tôn gắn bằng đinh vít nên quay lại xe, mở cốp lấy tua vít (*trong bộ dụng cụ của xe máy*) mang vào vạy ốc vít, cạy tấm tôn chui vào khu vực sân phía sau nhà. Thấy cửa phụ sau nhà bằng khung sắt gắn tôn màu xanh, vít bằng ốc, T tiếp tục dùng tua vít vạy mấy con ốc ở mép cửa ra, rồi lấy một con dao phay (*ở khu vực bếp của nhà anh K*) luồn vào khe tấm tôn để cạy nhưng không được, T lại lấy con dao mác (*ở vị trí lấy dao phay*) luồn vào tấm tôn cửa cạy, bẩy mép tôn rồi luồn tay vào trong mở then cài cửa. Mở được cửa ra, T đi qua phòng bếp vào phòng cạnh gian phòng khách, thấy trong phòng có một chiếc bàn học, mở ngăn tủ bàn học phía dưới, bên trong tủ có một con lợn màu đỏ, T lấy để ra giường rồi xuống gian bếp lấy chiếc chày bằng kim loại mang lên đập vỡ con lợn sau đó vớt chiếc chày ở trên giường, bên trong con lợn có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*); 01 tờ 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và 02 tờ 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) tổng là 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*), T lấy toàn bộ số tiền này rồi cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc. T tiếp tục lục chiếc tủ ở cuối giường thấy bên trong ngăn tủ thứ 2 từ trên xuống có một hộp hình trụ tròn bằng kim loại màu đỏ, mở ra bên trong để trang sức bằng kim loại cụ thể: 01 đôi nhẫn cưới dạng vàng tây; 02 mặt dây chuyền dạng vàng tây; 01 dây chuyền dạng vàng tây; 01 đôi bông tai; 03 nhẫn tròn dạng vàng tây (tất cả số trang sức đều

bằng vàng tây, loại 10K), T cất giấu số trang sức này trong túi quần bên phải đang mặc và thoát ra ngoài theo đường vừa đột nhập vào, lấy xe rồi đi thẳng lên huyện Gia Lộc, Hải Dương, trên đường đi T đã vứt chiếc tua vít ở ven đường không xác định rõ nơi vứt, T bán toàn bộ số trang sức trên ở một hiệu vàng (*không nhớ tên cửa hàng, địa chỉ cụ thể*) được 7.800.000 đồng (*Bảy triệu tám trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền T trộm cắp được và số tiền bán vàng trộm cắp được là **8.600.000** đồng (Tám triệu sáu trăm nghìn đồng), số tiền này T đã chi tiêu cá nhân hết. Tại kết luận về việc định giá tài sản số: 35/KLĐG ngày 17/12/2021 và số 05/KLĐG ngày 30/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ninh Giang xác định: Trị giá 01 đôi nhẫn cưới vàng tây 10K đính đá màu trắng là 3.172.000 đồng (*Ba triệu một trăm bảy mươi hai nghìn đồng*); Trị giá nhẫn tròn vàng tây mặt vuông 10K là 3.940.000 đồng (*Ba triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*); Trị giá dây chuyền vàng tây 10K là 3.016.000 đồng (*Ba triệu không trăm mười sáu nghìn đồng*); Trị giá nhẫn nữ vàng tây 10K đính đá màu trắng là 1.124.000 đồng (*Một triệu một trăm hai mươi tư nghìn đồng*); Trị giá nhẫn nữ vàng tây 10K là 1.100.000 đồng (*Một triệu một trăm nghìn đồng*); Trị giá mặt dây chuyền vàng tây 10K đính đá màu trắng là 662.000 đồng (*Sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Trị giá mặt dây chuyền vàng tây 10K hình tròn khuyết là 612.000 đồng (*Sáu trăm mười hai nghìn đồng*); Trị giá 01 đôi bông tai nữ vàng tây 10K là 1.380.000 đồng (*Một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng*); Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là **15.006.000** đồng (*Mười năm triệu không trăm linh sáu nghìn đồng*). Giá trị của 01 con lợn đựng tiền tiết kiệm bằng thạch cao là 85.000 đồng (*Tám mươi lăm nghìn đồng*).

Vụ thứ hai: Sáng ngày 08/10/2021 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 34FI - 164.82 đi từ nhà sang địa bàn huyện Ninh Giang mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi T mặc quần đùi màu đen, áo khoác chống nắng màu xám, đội mũ lưỡi chai màu xám, đi dép màu đen - cam. Khi đi qua thị trấn Ninh Giang về hướng Cầu Ràm – Tân Hương, cách cầu Ràm khoảng 02 km, rẽ trái, đi qua Cổng làng khoảng 500m thấy một ngôi nhà ở bên tay phải (sau này biết là nhà anh Hà Năng T), quan sát thấy cửa, cổng đóng nhìn trong sân không thấy người, T đỗ xe cách đó khoảng 10m, để xe ở lề đường bên tay phải hướng đầu xe quay về phía cổng làng rồi quay lại trèo qua tường bao cạnh trụ cổng bên trái ngôi nhà hoang đi vào trong. T dùng tay gạt mở cửa sổ đang đóng, bên trong cửa sổ lắp bộ sen hoa bảo vệ bằng sắt vuông, T đi ra gầm cầu thang bên ngoài vườn lấy một thanh sắt hình trụ tròn dài khoảng 1m để bẫy gãy một phần bộ sen hoa cửa sổ để chui vào trong nhà (*phần sen cửa sổ bị gãy và thanh sắt T vất xuống khe tường bao ngay dưới cửa sổ*). T vào trong buồng, thấy trong buồng có hai chiếc tủ (*một tủ gỗ, một tủ nhựa*). T đi ra tủ gỗ, dùng tay gạt cánh tủ bên trái thấy trong tủ có mắc treo nhiều quần áo, sờ lục thấy một chiếc ví nam màu nâu để trong túi áo khoác (*không nhớ rõ áo màu gì*), bên trong ví có tờ

tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), T lấy tiền rồi vất ví lại ở trong khe tủ bên trái, sau đó T ra chỗ để kết sắt để ở góc tường cuối giường ngủ, dùng gối ở trên giường để xuống đất và kê kết sắt nằm trên chiếc gối để kéo chiếc kết sắt ra giữa phòng ngủ dùng thanh sắt trước đó phá bung cánh kết sắt, thấy bên trong có một con lợn nhựa màu hồng bên trong có tiền để sang một bên, tìm tiếp bên trong kết sắt thấy có một ngăn phụ khoá, T dùng thanh sắt thọc mạnh khiến cánh cửa ngăn khoá phụ nôm vào trong, mở ra thấy có một tệp tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) buộc nịt màu vàng, T lấy tệp tiền này ra đút vào túi quần đùi bên phải đang mặc, mang theo lợn nhựa và chui qua cửa sổ theo lối cũ ra ngoài. T dùng tay xé miệng đút tiền của con lợn nhựa ra lấy toàn bộ số tiền bên trong đút vào túi quần cùng số tiền trước đó lấy được, vỏ con lợn nhựa này T vất ở dưới chậu cây cảnh trong vườn cạnh mép tường trước cửa ngôi nhà bỏ hoang. Sau đó T lấy xe máy đi về cây xăng ở vòng xuyên Nghĩa An, Ninh Giang để đổ xăng và đi thẳng lên TP Hải Dương. T thuê phòng ở một nhà nghỉ (*không nhớ rõ tên, địa chỉ cụ thể*), tại đây, T bỏ toàn bộ số tiền vừa trộm cắp được ra đếm, tệp tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) buộc nịt màu vàng được 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*), số tiền không buộc nịt còn lại bao gồm trong con lợn và 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) trong ví da là 10.700.000 đồng (*Mười triệu bảy trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền T trộm cắp được là **40.700.000 đồng** (*Bốn mươi triệu bảy trăm nghìn đồng*). Đến chiều cùng ngày T đi vào một tiệm sửa chữa xe máy trên TP. Hải Dương (*không nhớ rõ tên, địa chỉ*) thuê bóc hết nilon màu bạc phủ trên xe, bóc xong tem xe máy trở lại nguyên bản màu xanh của xe Wave anpha. Sau đó T vào một cửa hàng quần áo trên TP. Hải Dương mua quần áo mới mặc, còn quần áo cũ trên đường đi về T đã vất ở ven đường (*không nhớ rõ vị trí đã vất*). Số tiền trộm cắp được T đã dùng vào việc chi tiêu cá nhân hết. Tại kết luận định giá số 36 ngày 20/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 con lợn nhựa đựng tiền tiết kiệm bằng nhựa màu hồng có giá 2.000 đồng; 01 chiếc kết sắt nhãn hiệu Việt tiếp loại 140 kg có giá 150.000 đồng; 01 bộ sen hoa cửa sổ kích thước 90 x 148 cm làm bằng sắt vuông đặc loại 1 x 1 cm bị hỏng một phần có giá 45.000. Tổng giá trị của các tài sản trên tại thời điểm ngày 08/10/2021 là **197.000 đồng** (*Một trăm chín mươi bảy nghìn đồng*).

Vụ thứ ba: Khoảng 8 giờ ngày 20/10/2021 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS: 34F1-164.82, từ nhà sang bên địa bàn huyện Ninh Giang mục đích trộm cắp tài sản. Đến khoảng 8 giờ 30 cùng ngày T đi qua Trung tâm y tế huyện Ninh Giang, men theo đường để sông Luộc về hướng Cầu Hiệp, đi được khoảng 1km thì phát hiện một người đàn ông (*sau này biết tên là ông Lê Lương L*) đi xe đạp điện rời khỏi nhà ở khu chuyển đổi dưới dề dề (*phía bên tay phải theo hướng đi từ thị trấn Ninh Giang về cầu Hiệp*). T đi được một đoạn rồi vòng xe quay lại, đỗ xe trước

cổng nhà ông Lê Lương L, thấy cổng khoá T dùng hai tay đẩy mạnh khiến cánh cổng bung ra (*khoá vẫn móc trên then cánh cổng*), T đi vào trong sân, thấy cửa nhà chỉ cài then chốt ngang không có khoá. T rút then, mở cửa đi vào trong nhà thấy chiếc tủ quần áo trong phòng ngủ không khoá, T mở ra thấy treo đầy quần áo, nhìn qua thấy không có gì nên cũng không lục tìm. T đi ra phòng khách quan sát thấy chiếc tủ gỗ dạng tủ chè để đối diện cửa, trên tủ bày bát hương, cánh tủ bên phải mở có cắm chìa khoá, cánh tủ bên trái khoá, T dùng tay nhưng không mở được nên đi ra ngoài sân chỗ bàn uống nước, thấy một chiếc kéo cắt tỉa cây cảnh để trên mặt bàn kính, T lấy chiếc kéo này dùng mũi kéo chọc vào mép khe ổ khoá của cánh tủ, bẩy mở được cánh tủ ra, thấy trong tủ có hộp bìa cát tông, mở ra bên trong có tệp tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) được buộc nịt (*màu gì thì T không nhớ rõ*); một số tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) không buộc nịt. T lấy toàn bộ số tiền này đút vào túi quần đang mặc rồi vắt lại hộp bìa cát tông vào trong tủ. T đóng cửa, cài then nhà đi ra ngoài sân, chiếc kéo cắt tỉa cây cảnh ném xuống mương nước cạnh cổng và đi xe về hướng cầu Hiệp, về ngang đường T dừng xe lại bỏ số tiền vừa trộm cắp được ra đếm, đối với số tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) buộc nịt là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*), còn số tiền không buộc nịt là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*) gồm 10 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) và 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Đếm tiền xong T quay xe đi về thị trấn Ninh Giang và chi tiêu cá nhân hết số tiền này. Tổng số tiền T trộm cắp được là **12.500.000** đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Cáo trạng số 16/CT-VKSNG ngày 17/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 điều 52; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 34 tháng đến 38 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 03/3/2022). Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh. Tịch thu và hủy bỏ 01 biển số xe mô tô 34F1-164.82; 01 con lợn đựng tiền tiết kiệm màu

hồng bằng nhựa; một số thanh sen hoa cửa sổ bằng sắt vuông đặc; 01 thanh kim loại hình trụ; 27 vít khoan đầu dù loại 01 cm đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo cắt tỉa cây cảnh bằng kim loại đã bị han gỉ. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Đại diện bị hại ông Phạm Văn K và ông Lê Lương L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét xử vắng mặt đại diện bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 07/10/2021, lợi dụng lúc gia đình anh Phạm Văn K, sinh năm 1983 ở thôn Cáp, xã Hồng Dụ vắng nhà, T đã lén lút trèo qua tường bao, sử dụng tua vít cạy phá tấm tôn cửa phụ sau nhà, đột nhập vào nhà anh K trộm cắp tiền, vàng tổng giá trị 15.806.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 08/10/2021, T tiếp tục lén lút trèo tường bao, cạy phá cửa sổ đột nhập vào nhà ông Hà Năng T - sinh năm 1975 ở thôn La Tiến, xã Tân Hương, huyện Ninh Giang cạy phá tủ, kết sắt trộm cắp số tiền 40.700.000 đồng. Khoảng 08 giờ ngày 20/10/2021, T lại tiếp tục lén lút phá cổng, đột nhập vào nhà ông Lê Lương L - sinh năm 1969, ở thôn Mai Xá, xã Hiệp Lực, huyện Ninh Giang cạy tủ gỗ trộm cắp số tiền 12.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Văn T chiếm đoạt là **69.006.000 đồng** (*Sáu mươi chín triệu không trăm linh sáu nghìn đồng chẵn*). Với hành vi nêu trên, bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trong một khoảng thời gian ngắn lợi dụng sơ hở của chủ tài sản bị cáo đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản, làm mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, gây tâm lý bức xúc, lo

lắng trong quần chúng nhân dân, do vậy cần phải xem xét xử lý trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi, hậu quả do việc phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo liên tiếp thực hiện ba hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên phải chịu tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”, quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi bị bắt về hành vi trộm cắp tài sản ngày 08/10/2021 ở thôn La Tiến, Tân Hương bị cáo đã tự khai ra các hành vi trộm cắp tài sản khác trong vụ án. Ngoài ra bị cáo đã tích cực tác động nhờ anh trai bồi thường Tết hại cho bị hại ông Hà Năng T và ông Lê Lương L, riêng đối với gia đình ông Phạm Văn K tự nguyện cho bị cáo T tài sản bị cáo đã chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường; những người bị hại nêu trên đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do vậy Nguyễn Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về quyết định hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và tình tiết giảm nhẹ; xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã tác động nhờ anh trai Nguyễn Văn Thắng bồi thường Tết hại xong cho gia đình ông Hà Năng T số tiền 40.700.000 đồng; bồi thường cho ông Lê Lương L số tiền 12.500.000 đồng; đối với Tết hại của gia đình ông Phạm Văn K không yêu cầu bị cáo bồi thường, do các bị hại không có yêu cầu về trách nhiệm bồi thường dân sự, HĐXX không đặt ra giải quyết.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh bị cáo khai nhận là mua của người không quen biết, không có giấy tờ, qua xác minh không xác định được chủ sở hữu xe, đồng thời xe không phải là vật chứng trong vụ án hình sự nào, tại phiên tòa bị cáo và vợ là Trần Thị Yến xác nhận đây là tài sản riêng của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 biển số 34F1-164.82 gắn theo xe mô tô không có giá trị sử dụng, tịch thu và hủy bỏ. Đối với 01 con lợn đựng tiền tiết kiệm màu hồng bằng nhựa thu giữ tại nhà ông Hà Năng T; một số thanh sen hoa cửa sổ bằng sắt vuông đặc; 01 thanh kim loại hình trụ; 27 vít khoan đầu dù loại 01 cm, thu giữ tại nhà anh Phạm Văn K; 01 chiếc kéo cắt tỉa cây cảnh bằng kim loại đã bị han

giữ tại nhà ông Lê Lương L, các đồ vật nêu trên các chủ sở hữu tài sản không lấy lại, đồng thời không còn giá trị sử dụng cần tịch thu và hủy bỏ. Đối với 01 chiếc tua vít mà T đã dùng để làm công cụ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhà anh Phạm Văn K ngày 07/10/2021, trên đường đi T đã vứt chiếc tua vít ở ven đường, không xác định rõ nơi vứt nên không truy tìm, thu giữ được. Đối với số trang sức bằng vàng tây Nguyễn Văn T trộm cắp được tại nhà anh Phạm Văn K đã đem bán, tuy nhiên không xác định được địa chỉ nơi bán nên không thu hồi được, HĐXX không có căn cứ xử lý.

[11] Đối với hành vi hủy hoại tài sản của người khác của Nguyễn Văn T vào các ngày 07/10/2021 tại thôn Cáp, Hồng Dụ, Ninh Giang là 85.000 đồng và ngày 08/10/2021 tại thôn La Tiến, Tân Hương, Ninh Giang, Hải Dương, là 197.000 đồng. không cấu thành tội phạm, do vậy Công an huyện Ninh Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T về hành vi Hủy hoại tài sản người khác là có căn cứ, đúng pháp luật .

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 điều 52; điểm b, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 33 (Ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (ngày 03/3/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave an pha, màu xanh.

Tịch thu và hủy bỏ 01 biển số xe mô tô 34F1-164.82; 01 con lợn đựng tiền tiết kiệm màu hồng bằng nhựa; một số thanh sen hoa cửa sổ bằng sắt vuông đặc; 01 thanh kim loại hình trụ; 27 vít khoan đầu dù loại 01 cm đã qua sử dụng; 01 chiếc kéo cắt tỉa cây cảnh bằng kim loại đã bị han gỉ.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục T hành án dân sự huyện Ninh Giang, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/5/2022 giữa Công an huyện Ninh Giang và Chi cục T hành án dân sự huyện Ninh Giang).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm; người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo những phần có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- L hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Xuân Trường

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Xuân Trường

